

CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN: ĐẶC ĐIỂM CỦA THẨM ĐỊNH

Thẩm định là phòng ngừa

Mục đích đầu tiên và trước hết của thẩm định là tránh tạo ra hoặc góp phần tạo ra các tác động bất lợi đối với con người, môi trường và xã hội, và tìm cách ngăn ngừa các tác động bất lợi có liên quan trực tiếp tới hoạt động, sản phẩm và dịch vụ thông qua các mối quan hệ kinh doanh. Khi không thể tránh được các tác động bất lợi, thẩm định sẽ giúp doanh nghiệp có thể giảm thiểu được tác động đó, ngăn không cho nó lặp lại, và nếu có thể, khắc phục chúng.

Thẩm định bao gồm nhiều quy trình và mục đích.

Khái niệm thẩm định theo Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE bao gồm rất nhiều các quy trình liên quan mật thiết với nhau để giúp nhận diện các tác động bất lợi, ngăn ngừa và giảm thiểu chúng, theo dõi quá trình thực hiện và thông tin về việc giải quyết các tác động bất lợi đối với hoạt động của chính doanh nghiệp, chuỗi cung ứng và các mối quan hệ kinh doanh khác của doanh nghiệp. Thẩm định phải là một phần không thể tách rời của quá trình ra quyết định và quản lý rủi ro trong doanh nghiệp. Về khía cạnh này, thẩm định có thể dựa trên (mặc dù phạm vi sẽ lớn hơn) các quy trình thẩm định "tìm hiểu đối tác" hay thẩm định giao dịch truyền thống. Việc đưa RBC vào các chính sách và hệ thống quản lý giúp doanh nghiệp ngăn ngừa được tác động bất lợi đối với các vấn đề RBC đồng thời hỗ trợ hiệu quả thẩm định thông qua việc làm rõ chiến lược cho doanh nghiệp, xây dựng năng lực cho nhân viên, đảm bảo sự sẵn có của nguồn lực và đưa ra một thông điệp rõ ràng từ cấp cao nhất.

Thẩm định cần tương xứng với rủi ro (định hướng dựa trên rủi ro)

Thẩm định cần được định hướng dựa trên rủi ro. Các biện pháp mà doanh nghiệp áp dụng để tiến hành thẩm định phải tương xứng với khả năng xảy ra và mức độ nghiêm trọng của tác động bất lợi. Khi tác động bất lợi có nhiều khả năng xảy ra với mức độ nghiêm trọng cao, thì hoạt động thẩm định cần phải sâu rộng hơn. Thẩm định cũng phải được điều chỉnh cho phù hợp với bản chất của tác động bất lợi lên một vấn đề RBC, như quyền con người, môi trường và tham nhũng. Điều này đòi hỏi tùy chỉnh phương pháp tiếp cận cho các rủi ro cụ thể và cân nhắc ảnh hưởng của chúng đến các nhóm đối tượng khác nhau, chẳng hạn áp dụng góc nhìn giới trong thẩm định.

Thẩm định có thể bao gồm cả việc xác lập ưu tiên (dựa trên rủi ro)

Khi không thể cùng lúc giải quyết mọi tác động đã được nhận diện, doanh nghiệp cần xác lập thứ tự ưu tiên hành động tùy theo khả năng xảy ra cũng như mức độ nghiêm trọng của tác động bất lợi. Sau khi các tác động đáng kể nhất đã được nhận diện và xử lý, doanh nghiệp sẽ chuyển sang giải quyết các tác động ít đáng kể hơn. Khi doanh nghiệp trực tiếp gây ra hoặc góp phần gây ra một tác động bất lợi lên vấn đề RBC, thì doanh nghiệp luôn phải dừng ngay các hoạt động gây ra hoặc góp phần gây ra tác động đó, chủ động hoặc hợp tác để khắc phục. Xác định ưu tiên cũng là quá trình diễn ra liên tục, và trong một số trường hợp, những tác động bất lợi mới có thể phát sinh và cần được ưu tiên giải quyết trước khi chuyển sang các tác động ít đáng kể hơn. Trong trường hợp cần xác định thứ tự ưu tiên đối với các rủi ro về quyền con người, yếu tố chủ đạo quyết định ưu tiên phản ứng là mức độ nghiêm trọng của một tác động bất lợi tiềm ẩn, chẳng hạn việc phản ứng chậm trễ sẽ khiến tác động không thể khắc phục được.

Thẩm định là quá trình có tính động

Thẩm định không phải là quy trình tĩnh, mà diễn ra liên tục, thích ứng và thay đổi. Nó bao gồm nhiều vòng phản hồi để doanh nghiệp có thể học hỏi từ những bài học thành công và thất bại. Doanh nghiệp nên đặt mục tiêu cải thiện dần dần các hệ thống và quy trình của mình để phòng tránh và giải quyết các tác động bất lợi. Thông qua quy trình thẩm định, một doanh nghiệp sẽ có khả năng xử lý thỏa đáng những thay đổi tiềm ẩn có thể xảy ra trong hồ sơ rủi ro của mình khi tình hình thay đổi (ví dụ: thay đổi trong khung pháp lý quốc gia, rủi ro mới nổi trong ngành, phát triển sản phẩm mới hoặc mối quan hệ kinh doanh mới).

Thẩm định không làm thay đổi trách nhiệm

Mọi doanh nghiệp tham gia trong một quan hệ kinh doanh đều phải tự chịu trách nhiệm để xác định và giải quyết các tác động bất lợi. Các khuyến nghị thẩm định trong Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE không nhằm chuyển dịch trách nhiệm từ chính phủ sang doanh nghiệp, hoặc từ các doanh nghiệp gây ra hoặc góp phần gây ra tác động bất lợi sang cho các doanh nghiệp có liên quan trực tiếp đến tác động bất lợi đó thông qua các mối quan hệ kinh doanh của họ. Thay vào đó, theo khuyến nghị của Bộ Hướng dẫn, mỗi doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về phần liên đới của mình trong tác động bất lợi đó. Trong trường hợp tác động liên quan trực tiếp đến hoạt động, sản phẩm hoặc dịch vụ của doanh nghiệp, thì doanh nghiệp nên tìm cách sử dụng ảnh hưởng của mình, trong chừng mực có thể, để thực hiện thay đổi, dù là tự mình hoặc phối hợp với doanh nghiệp khác.

Thẩm định liên quan tới các tiêu chuẩn RBC được quốc tế công nhận

Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE đưa ra các nguyên tắc và chuẩn mực của RBC phù hợp với luật hiện hành và các tiêu chuẩn được công nhận quốc tế. Bộ Hướng dẫn tuyên bố rằng nghĩa vụ đầu tiên của doanh nghiệp là phải tuân thủ luật pháp tại nước sở tại mà doanh nghiệp hoạt động và/hoặc cư trú. Thẩm định có thể giúp doanh nghiệp nắm được các nghĩa vụ pháp lý của mình đối với những vấn đề liên quan đến Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE. Ở những quốc gia luật pháp và quy định trong nước xung đột với các nguyên tắc và tiêu chuẩn trong Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE, thẩm định có thể giúp các doanh nghiệp tuân thủ Bộ Hướng dẫn của OECD dành cho MNE ở mức độ cao nhất mà không vi phạm luật pháp trong nước. Trong một số trường hợp, luật trong nước cũng có thể yêu cầu doanh nghiệp phải có biện pháp cụ thể đối với một vấn đề RBC nào đó, (ví dụ: luật về các vấn đề RBC cụ thể như hối lộ nước ngoài, nô lệ hiện đại hoặc khoáng sản từ các khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và rủi ro cao).

Thẩm định cần phù hợp với hoàn cảnh doanh nghiệp

Bản chất và mức độ thẩm định có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như quy mô doanh nghiệp, bối cảnh hoạt động, mô hình kinh doanh, vị trí của doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng và tính chất của sản phẩm hoặc dịch vụ. Để xác định và quản lý rủi ro một cách hiệu quả, các doanh nghiệp lớn với phạm vi hoạt động rộng khắp và nhiều sản phẩm hoặc dịch vụ đa dạng có thể sẽ cần tới các hệ thống quy củ hơn và có quy mô hơn so với các doanh nghiệp nhỏ có sản phẩm hoặc dịch vụ hạn chế.

Thẩm định có thể được điều chỉnh để đối phó với những hạn chế khi làm việc với các mối quan hệ kinh doanh

Các doanh nghiệp có thể sẽ gặp phải những hạn chế thực tế và pháp lý đối với cách thức gây tác động hoặc tạo ảnh hưởng tới các mối quan hệ kinh doanh nhằm chấm dứt, ngăn chặn hoặc giảm thiểu tác động bất lợi đối với các vấn đề RBC hoặc khắc phục các vấn đề đó. Các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, có thể không đủ sức mạnh thị trường để ảnh hưởng tới các mối quan hệ kinh doanh của mình. Doanh nghiệp có thể nỗ lực khắc phục những thách thức này để tác động đến các mối quan hệ kinh doanh bằng cách thông qua các thỏa thuận hợp đồng, yêu cầu sơ tuyển, ủy thác biểu quyết, thỏa thuận cấp phép hoặc nhượng quyền, và thông qua các nỗ lực hợp tác để tận dụng sự ảnh hưởng trong hiệp hội ngành hoặc liên ngành.

Thẩm định dựa trên thông tin có được nhờ sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan

Bên có quyền lợi liên quan là những người hoặc nhóm có lợi ích có thể bị ảnh hưởng bởi hoạt động của một doanh nghiệp. Thông tin hai chiều là đặc trưng cho sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan. Nó bao gồm việc chia sẻ kịp thời các thông tin liên quan cần thiết cho các bên có quyền lợi liên quan để đưa ra các quyết định có cơ sở theo cách thức mà họ có thể hiểu và tiếp cận. Để đảm bảo sự tham gia có ý nghĩa, tất cả các bên phải có thiện chí. Việc các bên có quyền lợi liên quan tham gia một cách có ý nghĩa đóng vai trò quan trọng trong suốt quá trình thẩm định. Đặc biệt, khi doanh nghiệp có thể đã gây ra hoặc góp phần gây ra tác động bất lợi, thì việc huy động sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan hoặc các chủ thể quyền đã hoặc sẽ bị ảnh hưởng là rất quan trọng. Ví dụ, căn cứ vào tính chất của tác động bất lợi đang được giải quyết, các bên có quyền lợi liên quan có thể tham gia bằng cách góp phần và chia sẻ các đánh giá thực địa, xây dựng các biện pháp giảm thiểu rủi ro và giám sát liên tục, và thiết kế các cơ chế giải quyết khiếu nại.

Thẩm định bao gồm việc trao đổi thông tin liên tục.

Bản thân việc trao đổi thông tin về quy trình thẩm định, các phát hiện và kế hoạch cũng là một phần của quy trình thẩm định. Nó cho phép doanh nghiệp xây dựng niềm tin vào hành động và các quyết định của mình, và thể hiện thiện chí. Một doanh nghiệp phải giải thích được về cách mình nhận diện và giải quyết các tác động bất lợi thực tế hoặc tiềm ẩn, và thông tin về điều này một cách phù hợp. Thông tin phải tiếp cận được các đối tượng dự kiến (ví dụ: các bên có quyền lợi liên quan, nhà đầu tư, người tiêu dùng, v.v.) và phải đầy đủ để chứng minh được rằng doanh nghiệp đã phản ứng thỏa đáng đối với các tác động đó. Việc trao đổi thông tin phải được thực hiện trên cơ sở cân nhắc yêu cầu bảo mật thương mại, các quan tâm khác về cạnh tranh và an ninh. Có thể sử dụng nhiều chiến lược để truyền đạt thông tin ở phạm vi khả thi nhất mà vẫn tôn trọng các quy định về bảo mật thông tin.